

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẤP VÒ
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2017/HNGĐ-ST

Ngày: 08-9-2017

V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con
khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẤP VÒ, TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Kiên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Thanh Hùng.

2. Ông Lê Kim Linh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Lẹ là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 08 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở của Tòa án nhân dân huyện Lấp Vò xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 185/2017/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 6 năm 2017, về “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 102/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 8 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 66/2017/QĐST-HNGĐ ngày 24/8/2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1990; hộ khẩu thường trú: Số 36A, ấp H, xã L, huyện L, tỉnh Đồng Tháp; tạm trú: Số 579/2/33, đường P, phường A, quận G, thành phố Hồ Chí Minh; có mặt tại phiên tòa.

- *Bi đơn:* Anh Võ Ngọc V, sinh năm 1992; địa chỉ: Số 36A, ấp H, xã L, huyện L, tỉnh Đồng Tháp; vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 14/6/2017 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày: Về hôn nhân: Chị H và anh V cưới nhau vào năm 2009, đăng ký kết hôn vào ngày 07/02/2011 tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện L, tỉnh Đồng Tháp theo Giấy chứng nhận kết hôn số 11. Sau khi kết hôn, chị H và anh V chung sống hạnh phúc đến ngày 15/02/2013 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh V không quan tâm chăm sóc gia đình và có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác. Nhiều lần chị H khuyên ngăn nhưng anh V không sửa đổi,

nên đã ly thân từ tháng 12/2013 đến nay. Từ lúc ly thân đến nay, chị H và anh V không đến thăm hỏi nhau, nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị H yêu cầu được ly hôn anh V. Về con chung: Chị H và anh V có 01 con chung tên N, sinh ngày 21/7/2010 hiện nay đang do anh V nuôi dưỡng. Tại phiên tòa chị H cho rằng, khi ly hôn chị đồng ý để cháu N cho anh V trực tiếp nuôi dưỡng theo nguyện vọng của cháu N, chị H không cấp dưỡng nuôi cháu N. Về chia tài sản và nợ chung: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với anh Võ Ngọc V, từ khi thụ lý vụ án đến nay, Tòa án đã tổng đạt đầy đủ các văn bản tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, nhưng anh V vẫn cố tình vắng mặt không đến Tòa án, không cung cấp chứng cứ cho Tòa án và không có văn bản trình bày ý kiến phản bác gì về yêu cầu khởi kiện của chị H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Việc chị Nguyễn Thị H xin ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn với anh Võ Ngọc V là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án, quy định tại Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự. Quan hệ pháp luật tranh chấp giữa chị H và anh V thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân cấp huyện, quy định tại Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự. Do anh V có địa chỉ cư trú tại số 36A, ấp H, xã L, huyện L, tỉnh Đồng Tháp, nên Tòa án nhân dân huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp thụ lý và giải quyết vụ án là đúng quy định tại Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân:

Việc chị Nguyễn Thị H và anh Võ Ngọc V đăng ký kết hôn vào ngày 17/02/2011 tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện L, tỉnh Đồng Tháp theo Giấy chứng nhận kết hôn số 11, đã tuân thủ quy định tại khoản 1 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình, nên được Tòa án công nhận là vợ chồng hợp pháp và được pháp luật bảo vệ.

Sau khi kết hôn, vợ chồng phải có nghĩa vụ thương yêu, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình. Tuy nhiên, sau vài năm chung sống, anh V không quan tâm chăm sóc gia đình, không chia sẻ tình cảm và khó khăn với nhau, anh V có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác. Hành động và việc làm của anh V đã vi phạm tình nghĩa vợ chồng quy định tại Điều 19 của Luật hôn nhân và gia đình, làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, dẫn đến chị H không còn chung sống với anh V từ tháng 12/2013 đến nay. Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, chị H yêu cầu xin ly hôn với anh V. Xét yêu cầu xin ly hôn của chị H là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, nên được chấp nhận và quyết định cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Võ Ngọc V.

[3] Về nuôi con chung: Chị H và anh V có 01 con chung tên N, sinh ngày 21/7/2010 hiện nay đang do anh V trực tiếp nuôi dưỡng.

Xét thấy, khi chị H và anh V xa nhau từ ngày tháng 12/2013 đến nay, thì anh V là người trực tiếp nuôi dưỡng N, anh V vẫn chăm sóc chu đáo, nên N vẫn phát triển bình thường về thể chất và tinh thần, hơn nữa hiện chị H hiện đang đi làm tại thành phố Hồ Chí Minh nên điều kiện để trực tiếp nuôi dưỡng con chung là không thuận lợi, tại phiên tòa chị H đồng ý để anh V tiếp tục trực tiếp nuôi cháu N, nguyện vọng của cháu N cũng mong muốn được tiếp tục sống với anh V, nên việc tiếp tục giao con chung cho anh V trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với các Điều 81, 82 Luật hôn nhân và gia đình.

Do anh V vắng mặt và không có ý kiến yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Sau khi ly hôn, anh V cùng các thành viên gia đình không được cản trở chị H trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, được quy định tại Điều 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về chia tài sản: Chị H không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về nợ chung: Chị H không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Đối với anh Võ Ngọc V, từ khi thụ lý vụ án đến nay, Tòa án đã tổng đạt đầy đủ các văn bản tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, nhưng anh V không gửi bản trình bày ý kiến đến Tòa án đối với yêu cầu của chị H, không cung cấp chứng cứ cho Tòa án và cũng không có mặt tại Tòa để giải quyết vụ án. Do đó, anh V phải gánh chịu mọi hậu quả theo quy định tại Điều 96 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[7] Về án phí: Chị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 8, khoản 1 Điều 9, Điều 56, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 96, khoản 4 Điều 147, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân:

Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Võ Ngọc V.

2. Về nuôi con chung:

2.1. Giao con chung tên N, sinh ngày 21/7/2010 cho anh Võ Ngọc V trực tiếp nuôi dưỡng.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con: Không xem xét giải quyết.

2.3. Sau khi ly hôn, anh Võ Ngọc V cùng các thành viên gia đình không được cản trở chị Nguyễn Thị H trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về chia tài sản: Không xem xét giải quyết.

4. Về nợ chung: Không xem xét giải quyết.

5. Về án phí:

Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 16478 ngày 26/6/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lấp Vò (chị H đã nộp đủ án phí).

6. Chị Nguyễn Thị H có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Võ Ngọc V có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án này hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Lấp Vò;
- CC.THADS huyện Lấp Vò;
- UBND xã L;
- Đ/s: H, V;
- Lưu: HSVA, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Kiến

